

Số: 1511/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 28 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch phòng, chống bệnh Cúm gia cầm
trên địa bàn thành phố giai đoạn 2020 - 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Thú y năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thú y;

Căn cứ Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 13/2/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch phòng, chống bệnh Cúm gia cầm giai đoạn 2019 – 2025;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 86/TTr-SNN ngày 10/6/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch phòng, chống bệnh Cúm gia cầm trên địa bàn thành phố giai đoạn 2020 - 2025 (có bản kế hoạch kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì cùng Sở Tài chính căn cứ kế hoạch được duyệt tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hải Phòng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- TTTU, TTHD NDTP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, ngành thành phố;
- UBND các quận, huyện;
- Đài PTTHHP, báo HP, báo ANHP;
- Công TTĐTTP;
- Như Điều 3;
- CPVP;
- CV, NN, TC;
- Lưu.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Chuyên

KẾ HOẠCH

Phòng chống bệnh Cúm gia cầm giai đoạn 2020 - 2025
trên địa bàn thành phố Hải Phòng
(Kèm theo Quyết định số: 1511 /QĐ-UBND ngày 28/6/2019
của Ủy ban nhân dân thành phố)

Phần I:

TÍNH CẤP THIẾT, CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Tính cấp thiết

Bệnh Cúm gia cầm (Avian Influenza) là một bệnh truyền nhiễm nguy hiểm do vi rút cúm típ A thuộc họ *Orthomyxoviridae* gây ra cho các loài gia cầm, động vật có vú; là bệnh truyền nhiễm chung giữa người và động vật.

Vi rút cúm Cúm gia cầm có hai loại kháng nguyên H (Hemagglutinin) và N (Neuraminidase). Kháng nguyên H có 16 subtype đánh số thứ tự từ H1 đến H16 và kháng nguyên N có 09 subtype được đánh số thứ tự từ N1 đến N9. Tùy theo chủng vi rút gây bệnh, ký hiệu của subtype H và N được chỉ định cho chủng vi rút đó. Ở Việt Nam hiện nay đã xác định các chủng vi rút gây bệnh Cúm gia cầm thể độc lực cao gồm H5N1 và H5N6.

Một số chủng vi rút cúm gia cầm không gây bệnh cho gia cầm nhưng có thể lây truyền bệnh cho người và gây tử vong ở người (vi rút cúm A/H7N9).

Bệnh Cúm gia cầm là bệnh thuộc Danh mục bệnh phải công bố dịch theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

Tại Hải Phòng, năm 2018 đã xảy ra 03 đợt dịch Cúm gia cầm A/H5N6 tại 04 xã thuộc 2 huyện An Lão, An Dương; số gia cầm ốm, chết phải tiêu hủy 19.337 con. Kết quả giám sát sự lưu hành vi rút Cúm gia cầm năm 2018 trên địa bàn thành phố phát hiện 0,72% mẫu dương tính vi rút cúm gia cầm H5N1, 5,56% mẫu dương tính vi rút cúm gia cầm H5N6; tiềm ẩn nguy cơ vi rút xâm nhập, tái bùng phát trên địa bàn thành phố gây tổn thất cho sản xuất chăn nuôi gia cầm, ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng cộng đồng.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Thú y năm 2015.
- Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thú y.
- Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 13/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, giai đoạn 2020 - 2015.

- Quyết định số 453/QĐ-UBND ngày 24/02/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với các chủng vi rút cúm gia cầm nguy hiểm có khả năng lây sang người.

Phần II:

MỤC TIÊU KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu chung

Kiểm soát, không chế không để dịch bệnh Cúm gia cầm xảy ra và lây lan diện rộng; chủ động giám sát để phát hiện sớm, cảnh báo, áp dụng các giải pháp phòng, chống; tạo điều kiện cho việc xây dựng thành công các cơ sở chăn nuôi gia cầm an toàn dịch bệnh; góp phần giảm thiểu tác động tiêu cực của bệnh Cúm gia cầm đối với sức khỏe cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Chủ động giám sát, phát hiện sớm, xử lý kịp thời, không để dịch lây lan ra diện rộng.

- Tổ chức tiêm phòng đạt tỷ lệ tối thiểu 80% tổng đàn thuộc diện tiêm.

- Xây dựng thành công các cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh Cúm gia cầm trên địa bàn thành phố.

- Góp phần giảm thiểu tối đa nguy cơ lây nhiễm bệnh Cúm gia cầm từ gia cầm sang người.

3. Nhiệm vụ

- Phân vùng nguy cơ (cấp huyện) để có cơ sở xây dựng các biện pháp và bố trí các nguồn lực tổ chức các hoạt động kiểm soát, phòng chống bệnh cúm gia cầm hiệu quả, phù hợp với đặc điểm dịch bệnh và tình hình thực tế tại các địa phương.

- Tổ chức chủ động giám sát dịch bệnh, kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm và xử lý khống chế ổ dịch ngay từ khi mới phát hiện, không để lây lan ra diện rộng; xác định chính xác chủng loại vi rút cúm lưu hành để có cơ sở lựa chọn chủng loại vắc xin phù hợp cho công tác phòng dịch Cúm gia cầm.

- Xử lý ổ dịch Cúm gia cầm theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành luật.

- Tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn gia cầm thuộc diện tiêm phòng; tiêm phòng bao vây khi xuất hiện dịch bệnh Cúm gia cầm.

- Tổ chức quản lý và kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển gia cầm, sản phẩm gia cầm không rõ nguồn gốc, gia cầm nhập lậu, gia cầm mắc bệnh...; kiểm soát chặt chẽ

các cơ sở ấp nở gia cầm, kiểm soát giết mổ gia cầm bảo đảm an toàn thực phẩm và an toàn dịch bệnh.

- Xây dựng các cơ sở chăn nuôi gia cầm an toàn dịch bệnh Cúm gia cầm.

- Triển khai giám sát chủ động xác định sự lưu hành vi rút cúm gia cầm trên đàn gia cầm nuôi; xác định các đặc điểm dịch tễ bệnh, đánh giá các yếu tố nguy cơ, quy luật phát sinh, lây lan dịch bệnh trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi; vận động người dân tự giác báo cáo khi phát hiện gia cầm bị bệnh, gia cầm nghi mắc bệnh Cúm gia cầm, giảm thiểu các hành vi làm dịch phát sinh và lây lan.

- Định kỳ thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng để tiêu diệt tác nhân gây bệnh trong môi trường chăn nuôi; đẩy mạnh áp dụng các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi và các biện pháp chủ động phòng bệnh.

Phần III: NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. PHÒNG, CHỐNG BỆNH CÚM GIA CẦM

1. Công tác thông tin tuyên truyền

- Tổ chức tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng: Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, Báo Hải phòng, Báo An ninh Hải Phòng, Đài truyền thanh xã, phường, thị trấn... để người dân nhận thức rõ tác hại của bệnh Cúm gia cầm đối với sản xuất chăn nuôi cũng như tính mạng cộng đồng; các quy định của pháp luật về phòng, chống dịch bệnh động vật và tự giác chấp hành tiêm vắc xin phòng bệnh cho gia cầm nuôi, chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh Cúm gia cầm.

- Tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân sản xuất, thu gom kinh doanh, giết mổ gia cầm thực hiện cam kết: Không giấu dịch, không vứt xác gia cầm chết ra ngoài môi trường, báo ngay cho cán bộ thú y cơ sở, chính quyền địa phương khi phát hiện gia cầm ốm, chết bất thường.

- Việc tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh động vật đảm bảo được triển khai thường xuyên tới cộng đồng, tới từng hộ chăn nuôi trên địa bàn thành phố. Triển khai tuyên truyền trên nhiều hình thức như phát tờ rơi, phóng sự, tin bài trên Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, Báo Hải Phòng, Công Thông tin điện tử thành phố; phát thanh trên hệ thống loa truyền thanh của các xã, phường, thị trấn...

2. Công tác tập huấn

- Mục đích: Hướng dẫn cho cán bộ thú y cơ sở, hộ chăn nuôi thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật; quy trình giám sát, phát hiện, báo cáo dịch kịp thời và các biện pháp xử lý không để dịch lây lan trên diện rộng; triển khai tuyên truyền, phổ biến Luật Thú y, Pháp lệnh giống vật nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y, Pháp lệnh giống vật nuôi.

- Số lớp tập huấn: Tổ chức 5 - 10 lớp tập huấn/năm cho cán bộ thú y cơ sở, người chăn nuôi, buôn bán, giết mổ gia cầm cập nhật những thông tin mới nhất về bệnh Cúm gia cầm cũng như giải pháp phòng, chống dịch bệnh hiệu quả.

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y bố trí giảng viên, chuẩn bị bài giảng, tài liệu chuyên môn và tham gia tổ chức, giảng bài tại các địa phương.

3. Phân vùng để kiểm soát có hiệu quả dịch bệnh Cúm gia cầm

Căn cứ vào sự phân vùng các huyện, quận thuộc nguy cơ cao, nguy cơ thấp đối với bệnh Cúm gia cầm tại Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 13/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Cúm gia cầm giai đoạn 2019 - 2025; căn cứ đặc điểm dịch tễ của bệnh, sự lưu hành vi rút cúm gia cầm trong giai đoạn 2015 - 2019 và tình hình chăn nuôi gia cầm trên địa bàn thành phố, phân vùng các đơn vị cụ thể như sau:

3.1. Huyện, quận có nguy cơ cao năm 2019: Thủy Nguyên, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo, An Dương, An Lão, Kiến Thụy và Kiến An.

3.2. Huyện, quận có nguy cơ thấp năm 2019: Ngô Quyền, Hồng Bàng, Hải An, Dương Kinh, Đồ Sơn, Lê Chân.

3.3. Chuyển đổi huyện, quận nguy cơ

- Hàng năm, căn cứ tiêu chí phân vùng huyện nguy cơ, Chi cục Chăn nuôi và Thú y xác định, lập danh sách các huyện, quận thuộc vùng nguy cơ cao, nguy cơ thấp báo cáo Cục Thú y, Ủy ban nhân dân thành phố để triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh phù hợp. Tiêu chí phân vùng cụ thể như sau:

- Huyện, quận có nguy cơ cao có tối thiểu một trong những tiêu chí sau:

+ Có từ 02 lần xuất hiện dịch cúm gia cầm trong 5 năm liên tục.

+ Có từ 02 lần phát hiện vi rút Cúm gia cầm (chủng A/H5N1, A/H5N6) trong 5 năm liên tục hoặc 02 lần phát hiện vi rút trong năm đánh giá chuyển đổi huyện nguy cơ.

+ Có tổng số hộ chăn nuôi gia cầm, số gia cầm, số hộ nuôi vịt và tổng đàn vịt có số lượng lớn, cụ thể huyện có: trên 3.000 hộ chăn nuôi gia cầm, trên 100.000 con gia cầm, trên 100 hộ nuôi vịt, trên 11.000 con vịt.

- Huyện, quận nguy cơ thấp bao gồm những huyện có tối thiểu một trong những tiêu chí sau:

- Không có ổ dịch Cúm gia cầm xảy ra trong 5 năm liên tục hoặc trong năm đánh giá chuyển đổi huyện nguy cơ.

- Có không quá 01 lần phát hiện vi rút Cúm gia cầm (chủng A/H5N1, A/H5N6) trong 5 năm liên tục hoặc trong năm đánh giá chuyển đổi huyện nguy cơ.

- Có tổng số hộ chăn nuôi gia cầm, số gia cầm, số hộ nuôi vịt và số lượng tổng đàn vịt thấp; cụ thể huyện có: Dưới 3.000 hộ chăn nuôi gia cầm, dưới 100.000 con gia cầm, dưới 100 hộ nuôi vịt, dưới 11.000 con vịt.

- Có chuỗi chăn nuôi gia cầm bảo đảm an toàn dịch bệnh.

- Các huyện đã được công nhận vùng an toàn đối với bệnh Cúm gia cầm

4. Giám sát dịch bệnh

4.1. Giám sát tại huyện, quận nguy cơ cao

a) Giám sát bị động:

- Lấy mẫu xét nghiệm bệnh Cúm gia cầm đối với đàn gia cầm có biểu hiện nghi ngờ bệnh

- Giám sát, lấy mẫu xét nghiệm đối với đàn gia cầm nghi có tiếp xúc với đàn gia cầm mắc bệnh Cúm gia cầm.

- Lấy mẫu xét nghiệm với bệnh Cúm gia cầm đối với chim hoang dã, động vật mắc bệnh tại vườn thú bị ốm, chết không rõ nguyên nhân.

b) Giám sát chủ động

- Giám sát sau tiêm phòng vắc xin cúm gia cầm: Triển khai lấy 732 mẫu/năm nhằm đánh giá hiệu giá kháng thể sau tiêm phòng vắc xin cúm gia cầm tại 6 huyện: Vĩnh Bảo, Tiên Lãng, Thủy Nguyên, An Dương, Kiến Thụy.

- Giám sát sự lưu hành vi rút cúm gia cầm:

+ Triển khai giám sát sự lưu hành vi rút cúm gia cầm tại các chợ buôn bán, điểm thu gom gia cầm sống ...theo hướng dẫn của Cục Thú y tại 10 chợ buôn bán gia cầm sống tại 6 huyện (Vĩnh Bảo, Tiên Lãng, Thủy Nguyên, An Dương, Kiến Thụy) và quận Kiến An.

Số mẫu lấy tại 01 chợ: 06 mẫu gộp/tháng x 12 tháng = 72 mẫu/chợ/năm.
Tổng số mẫu giám sát tại 10 chợ/năm: 720 mẫu gộp (3.600 mẫu đơn).

+ Lấy 300 mẫu huyết thanh/năm kiểm tra kháng thể do nhiễm tự nhiên của đàn gia cầm nuôi trên địa bàn thành phố.

4.2. Giám sát tại huyện nguy cơ thấp

- Triển khai lấy mẫu giám sát (giám sát sau tiêm phòng, giám sát sự lưu hành vi rút) tại tất cả các cơ sở chăn nuôi tạo điều kiện cho việc xây dựng thành công cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh Cúm gia cầm.

- Giám sát lưu hành vi rút Cúm gia cầm, giám sát sau tiêm phòng tại vùng an toàn dịch bệnh, vùng đệm của cơ sở an toàn dịch bệnh;

- Giám sát sự lưu hành vi rút Cúm gia cầm tại cơ sở an toàn dịch bệnh.

4.3. Giám sát chủ động Cúm gia cầm theo chương trình quốc gia

Giao Chi cục Chăn nuôi và Thú y tiếp nhận, tổ chức triển khai thực hiện các chương trình giám sát chủ động Cúm gia cầm triển khai tại Hải Phòng.

5. Xử lý ổ dịch

Thực hiện việc xử lý ổ dịch theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y.

Chuẩn bị đủ mọi nguồn lực phòng, chống dịch: cán bộ chuyên môn, vật tư, trang thiết bị, hóa chất... phục vụ công tác phòng, chống dịch

Kiện toàn, củng cố các đội ứng phó nhanh, cơ động phòng chống dịch tại các cấp.

6. Tiêm vắc xin phòng bệnh

- Hàng năm tổ chức 02 đợt tiêm vắc xin phòng bệnh cho 100% đàn gia cầm thuộc đối tượng tiêm phòng đối với các gia trại, hộ chăn nuôi nhỏ lẻ.

- Đối với các cơ sở chăn nuôi công nghiệp, các trang trại chăn nuôi đạt tiêu chí trang trại theo Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT ngày 13/4/2011 quy định về tiêu chí và thủ tục cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại; cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh Cúm gia cầm, chủ cơ sở chăn nuôi tự mua vắc xin, tổ chức tiêm phòng, chịu mọi chi phí tiêm phòng đồng thời báo cáo kết quả tiêm vắc xin phòng bệnh về Chi cục Chăn nuôi và Thú y theo quy định.

7. Kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; quản lý, kiểm soát chợ buôn bán gia cầm sống

- Thực hiện việc kiểm soát vận chuyển gia cầm, sản phẩm gia cầm ra khỏi địa bàn thành phố theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y; trong đó cần tăng cường phối hợp liên ngành: Quản lý thị trường, Cảnh sát giao thông, Thú y, Kiểm lâm,... với chính quyền và các tổ chức đoàn thể các cấp để kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật và sản phẩm động vật tại Trạm kiểm dịch động vật cầu Đá Bạc, các điểm đầu mối giao thông cũng như tại các địa bàn cơ sở có nguy cơ cao.

- Từng bước xây dựng hệ thống và cấp mã nhận dạng cho các trang trại chăn nuôi, tạo thuận lợi cho việc truy xuất nguồn gốc gia cầm, sản phẩm gia cầm.

- Lấy mẫu xét nghiệm bệnh Cúm gia cầm đối với tất cả các lô hàng gia cầm, sản phẩm gia cầm nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc vận chuyển vào Hải Phòng và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức công tác truyền thông về nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng, an toàn dịch bệnh, tác hại đối với nền kinh tế, ngành chăn nuôi,... do hoạt động buôn bán, vận chuyển lậu gia cầm, sản phẩm gia cầm gây ra.

8. Kiểm soát giết mổ gia cầm

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

9. Kiểm soát ấp nở gia cầm

Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý chăn nuôi và ấp nở gia cầm.

10. Vệ sinh tiêu độc khử trùng

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp chủ động phòng chống dịch bệnh, ngoài việc tiêm vắc xin phòng bệnh, cần triển khai thực hiện công tác khử trùng tiêu độc trước, trong và sau mỗi đợt tiêm phòng; thực hiện tổng vệ sinh khử trùng tiêu độc các vùng ổ dịch cũ, vùng có nguy cơ phát dịch cao, vùng chăn nuôi tập trung và nơi

tập trung buôn bán gia súc, gia cầm khi thời tiết chuyển mùa xuân - hè và mùa thu - đông; tập trung tiêu diệt triệt để mầm bệnh ngoài môi trường, nhằm hạn chế mầm bệnh truyền nhiễm nguy hiểm xâm nhập vào đàn gia cầm phát sinh thành dịch, gây tác hại cho sản xuất chăn nuôi trên địa bàn thành phố; đây là một trong các biện pháp chủ động phòng chống dịch, góp phần bảo vệ sản xuất chăn nuôi. Hàng năm tổ chức 04 đợt tổng vệ sinh khử trùng tiêu độc trên địa bàn thành phố, mỗi đợt sử dụng 10.000 lít hoá chất.

- Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô công nghiệp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện tốt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt.

- Đối với các hộ chăn nuôi, gia trại: Hướng dẫn thường xuyên thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh, phun hóa chất khử trùng tiêu độc nhằm tiêu diệt các loại mầm bệnh, trong đó có vi rút Cúm gia cầm.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán, giết mổ gia cầm và các sản phẩm của gia cầm bằng vôi bột hoặc hóa chất; thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ gia cầm; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

11. Xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn bệnh Cúm gia cầm

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi xây dựng, đồng thời tổ chức kiểm tra, giám sát, cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh Cúm gia cầm theo quy định.

- Xây dựng cơ chế chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh.

- Tổ chức lấy mẫu giám sát theo tiêu chuẩn của OIE ở tất cả (100%) vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh bảo đảm không có mầm bệnh Cúm gia cầm để tạo điều kiện cho việc xây dựng thành công các vùng, chuỗi cơ sở chăn nuôi gia cầm an toàn dịch bệnh nhằm đáp ứng tiêu dùng nội địa và xuất khẩu.

- Hướng dẫn thực hiện việc duy trì trạng thái an toàn bệnh Cúm gia cầm đối với các cơ sở đã được công nhận.

12. Phối hợp liên ngành

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp Sở Y tế chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, quận tổ chức triển khai các hoạt động phối hợp ngành Y tế - Thú y - Ủy ban nhân dân các huyện, quận trong giám sát, phát hiện dịch, phòng ngừa lây nhiễm bệnh Cúm gia cầm từ động vật sang người, phối hợp xử lý khi xuất hiện ổ dịch Cúm gia cầm theo đúng quy định.

- Triển khai các hoạt động phối hợp liên ngành theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27/5/2013 của liên Bộ Y tế - Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người.

- Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Y tế dự phòng trong việc chủ động giám sát, chia sẻ thông tin, tổ chức các hoạt động phòng chống lây nhiễm bệnh từ động vật sang người, theo hướng tiếp cận Một sức khỏe (One Health).

II. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

1. Ngân sách thành phố: Đảm bảo kinh phí mua vắc xin Cúm gia cầm tiêm phòng định kỳ và tiêm phòng chống dịch; mua sắm dụng cụ, trang bị bảo hộ dùng trong tiêm phòng, công tiêm vắc xin; kinh phí giám sát lưu hành vi rút cúm, giám sát sau tiêm phòng; điều tra ổ dịch, lấy mẫu, xét nghiệm mẫu; các hoạt động chống dịch, bảo hộ cá nhân, tiêu hủy gia cầm...; kinh phí mua hóa chất phòng chống dịch, tổng vệ sinh khử trùng tiêu độc; kinh phí tổ chức thực hiện tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng do Trung ương phát động; kinh phí hỗ trợ xây dựng các chuồng chăn nuôi gia cầm, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh; đào tạo, tập huấn chuyên môn; thông tin, tuyên truyền; các hoạt động kiểm tra, giám sát, hội nghị về phòng chống bệnh Cúm gia cầm trên địa bàn thành phố....

2. Ngân sách cấp huyện: Đảm bảo kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch động vật cấp huyện; công phun, nhiên liệu phun hóa chất; tập huấn, tuyên truyền cấp huyện, triển khai các hoạt động thanh kiểm tra, tổ chức hội nghị phòng chống dịch cấp huyện; kinh phí tiêu hủy, kinh phí chống dịch, kinh phí hỗ trợ người chăn nuôi có gia cầm bị tiêu hủy ... (khi có dịch xảy ra).

3. Kinh phí do người dân, doanh nghiệp tự bảo đảm

Các cơ sở chăn nuôi công nghiệp và các trang trại chăn nuôi đạt tiêu chí trang trại theo Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT ngày 13/4/2011 quy định về tiêu chí và thủ tục cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại; chủ cơ sở chăn nuôi tự mua vắc xin, tổ chức tiêm phòng, chịu mọi chi phí tiêm phòng đồng thời báo cáo kết quả tiêm vắc xin phòng bệnh gia cầm về Trạm Chăn nuôi và Thú y các huyện, quận, Chi cục Chăn nuôi và Thú y theo quy định.

Chủ động thực hiện lấy mẫu xét nghiệm mẫu giám sát định kỳ và áp dụng các biện pháp phòng chống dịch theo quy định.

III. DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện: Tổng kinh phí dự kiến giai đoạn 2020 - 2025: 89.262.030.000 đồng.

2. Nguồn kinh phí

Sử dụng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Sử dụng ngân sách thành phố: 76.762.030.000 đồng.

- Kinh phí hoạt động Ban chỉ đạo, công phun hóa chất, nhiên liệu, vận chuyển, bảo quản vắc xin, bông cotton, xà phòng, hoạt động của Ban chỉ đạo quận, huyện, xã, phường trích từ nguồn kinh phí dự phòng của các huyện, quận: 12.500.000.000 đồng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh động vật thành phố

Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh động vật thành phố chỉ đạo các hoạt động ứng phó khẩn cấp theo bản Kế hoạch này.

2. Ban Chỉ đạo 389

- Tập trung kiểm tra, kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật từ tỉnh ngoài vào Hải Phòng; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật, nhất là sản phẩm nhập lậu, nghi nhập lậu vào Hải Phòng.

- Chỉ đạo các Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Ban Chỉ đạo 389 tăng cường lực lượng tuần tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm hành vi buôn bán, vận chuyển trái phép gia cầm, sản phẩm gia cầm không rõ nguồn gốc xuất xứ, nhập lậu, nghi nhập lậu, không có giấy chứng nhận kiểm dịch theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ, chủ động chia sẻ thông tin, dữ liệu với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Chăn nuôi và Thú y trong công tác phòng chống dịch bệnh động vật theo quy định.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo; căn cứ tình hình thực tế và diễn biến của dịch, tham mưu Trưởng ban Ban chỉ đạo, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các Sở, ban ngành, địa phương triển khai các biện pháp bổ sung phù hợp.

- Dự báo tình hình thực tế, hàng năm xây dựng Kế hoạch hỗ trợ kinh phí phòng, chống bệnh Cúm gia cầm trên địa bàn thành phố; gửi Sở Tài chính thẩm định khả năng cân đối ngân sách, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định bố trí trong năm ngân sách.

- Chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, quận tổ chức, triển khai thực hiện, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố; chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y:

+ Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về trang thiết bị, dự trù kinh phí, vắc xin phục vụ kế hoạch tiêm phòng; hướng dẫn, tập huấn về chuyên môn, kỹ thuật; phân bổ vắc xin cho các địa phương; kiểm tra, đôn đốc, giám sát công tác tiêm phòng; lấy mẫu giám sát xét nghiệm đánh giá tỷ lệ bảo hộ sau tiêm phòng.

+ Phối hợp cùng Ban chỉ đạo Phòng chống dịch bệnh động vật các địa phương tổ chức giám sát, điều tra phát hiện, xác minh ổ dịch trên động vật, vùng dịch có nguy cơ bị lây nhiễm tại các địa phương và đề xuất biện pháp chống dịch, khống chế, ngăn chặn dịch lây lan gây tác hại; giám sát kiểm tra, hướng dẫn việc sử dụng vật tư, vắc xin, hóa chất phòng chống dịch bệnh động vật tại địa phương theo quy định.

+ Tổ chức, triển khai giám sát dịch bệnh Cúm gia cầm theo kế hoạch.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố quyết định sử dụng vật tư, vắc xin, hóa chất dự phòng cấp cho các địa phương kịp thời chống dịch theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch bổ sung vật tư, vắc xin, hóa chất dự phòng hàng năm trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- Hướng dẫn các địa phương về chuyên môn kỹ thuật trong việc tiêu độc khử trùng phòng, chống bệnh Cúm gia cầm; kỹ thuật xử lý đàn gia cầm nhiễm bệnh theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Sở Y tế thực hiện điều tra ổ dịch, giám sát và xử lý ổ dịch.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với các đơn vị của Sở Y tế, Sở Thông tin truyền thông và chính quyền các cấp tổ chức tuyên truyền, phổ biến các thông điệp truyền thông phòng chống bệnh Cúm gia cầm.

- Tổ chức tập huấn và chỉ đạo các địa phương hướng dẫn, đôn đốc, giám sát chủ cơ sở, hộ chăn nuôi tăng cường áp dụng các biện pháp an toàn dịch bệnh trong chăn nuôi gia cầm.

- Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng cơ chế chính sách khuyến khích các tổ chức và cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia cầm tập trung theo quy hoạch, đảm bảo vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường; kế hoạch xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn với bệnh Cúm gia cầm trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- Phối hợp cùng Sở Tài chính xây dựng kế hoạch kinh phí phục vụ hoạt động phòng chống dịch, đặc biệt cho công tác kiểm soát việc kinh doanh, vận chuyển gia cầm và sản phẩm gia cầm; khử trùng tiêu độc; tập huấn chuyên môn, giám sát, phát hiện dịch và dự phòng kinh phí cho hoạt động ứng phó khẩn cấp đối với các chủng vi rút cúm gia cầm nguy hiểm có khả năng lây sang người trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện.

4. Sở Tài chính: Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí đáp ứng yêu cầu công tác phòng chống bệnh Cúm gia cầm của các địa phương, đơn vị và hướng dẫn các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện, quyết toán tài chính đúng quy định.

5. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Cúm gia cầm trên người; thực hiện trao đổi thông tin trong giám sát bệnh lây truyền từ động vật sang người.

6. Cục Quản lý thị trường Hải Phòng

Chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường và các đơn vị có liên quan phối hợp lực lượng thú y, công an, thanh tra giao thông đấu tranh, xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển gia cầm, sản phẩm gia cầm không rõ nguồn gốc trên thị trường.

7. Sở Giao thông vận tải

Chỉ đạo lực lượng thanh tra giao thông phối hợp với các cơ quan liên quan đấu tranh, xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển gia cầm, sản phẩm gia cầm không rõ nguồn gốc tại các ga tàu, bến xe, đầu mối giao thông.

8. Sở Công Thương

Chỉ đạo các đơn vị có liên quan phối hợp lực lượng Quản lý thị trường, Thú y, Công an, Thanh tra giao thông đấu tranh, xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển gia cầm, sản phẩm gia cầm không rõ nguồn gốc trên thị trường.

9. Công an thành phố

- Bố trí cán bộ cảnh sát giao thông tham gia, tăng cường lực lượng liên ngành tại Trạm kiểm dịch động vật cố định cầu Đá Bạc; thường trực 24/24 giờ nhằm kiểm soát chặt chẽ việc lưu thông vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển động vật, sản phẩm động vật mắc bệnh, xuất phát từ địa phương có dịch, nhập lậu không rõ nguồn gốc, không có giấy chứng nhận kiểm dịch của Chi cục Chăn nuôi và Thú y cấp tỉnh nơi xuất phát.

- Chỉ đạo lực lượng công an phối hợp với các lực lượng chức năng đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển gia cầm nhập lậu, không rõ nguồn gốc; tổ chức dừng phương tiện giao thông ra vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng giám sát để thực hiện kiểm soát vận chuyển và tiêu độc khử trùng phương tiện vận chuyển.

10. Bộ Chỉ huy quân sự thành phố

- Phối hợp chặt chẽ lực lượng Bộ đội biên phòng, Cảnh sát biển, các đơn vị chức năng, chính quyền địa phương ngăn chặn nhập lậu gia cầm, sản phẩm gia cầm từ các tuyến biển vào Hải Phòng.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cư dân, ngư dân khu vực biên giới biển trong công tác phòng, chống dịch ngăn chặn vận chuyển gia cầm, sản phẩm gia cầm nhập lậu trái phép.

11. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường công tác truyền thông nguy cơ dịch cúm gia cầm.

12. Sở Tài Nguyên và Môi trường

Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các địa phương, đơn vị thực hiện các biện pháp xử lý môi trường chăn nuôi, nơi chôn hủy gia cầm mắc bệnh ... phục vụ công tác phòng, chống dịch Cúm gia cầm.

13. Ủy ban nhân dân huyện, quận

- Xây dựng kế hoạch phòng chống bệnh Cúm gia cầm tại địa phương, bố trí nguồn kinh phí dự phòng cho công tác phòng, chống dịch và tổ chức triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện và xử lý ổ dịch.

- Khuyến khích, tạo điều kiện, hướng dẫn tổ chức, cá nhân có tiềm năng xây dựng vùng, cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh Cúm gia cầm.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Chăn nuôi và Thú y trong công tác phân vùng nguy cơ, triển khai các hoạt động giám sát dịch, tiêm vắc xin, tổ chức các biện pháp phòng bệnh Cúm gia cầm theo Kế hoạch.

14. Người chăn nuôi: Thực hiện các quy định hiện hành của pháp luật về chăn nuôi, thú y, phòng, chống dịch bệnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Chuyên